

Số: 361...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0357.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC ĐẠI NGÃI
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Ấp 1, TT. Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 13/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 13/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 14/05/2025 - 22/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,28	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,47	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,85	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,47	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT ĐẦU NGUỒN - XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC ĐẠI NGÃI được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA XN-CDHA-TDCN

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều

BSCKI. Phan Minh Luân

Số: 362...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0358.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 - XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC ĐẠI NGÃI
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Văn phòng Trạm Cấp Nước, ấp Ngãi Hội 1, TT. Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 13/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 13/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 14/05/2025 - 22/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,31	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	6,72	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,90	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,35	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Số: 363/...../KSBT-XN

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM
Mã số mẫu: 0359.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC ĐẠI NGÃI
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân
Địa điểm lấy mẫu : Trường Mầm Non Đại Ngãi, ấp Ngãi Hội 1, TT. Đại Ngãi, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 13/05/2025
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL
Ngày nhận mẫu : 13/05/2025
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.
Thời gian kiểm nghiệm : 14/05/2025 - 22/05/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 1	0	CFU/100mL
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	CFU/100mL
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	mg/L
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,13	NTU
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,48	TCU
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	6,93	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,3	mg/L

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 - XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC ĐẠI NGÃI được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

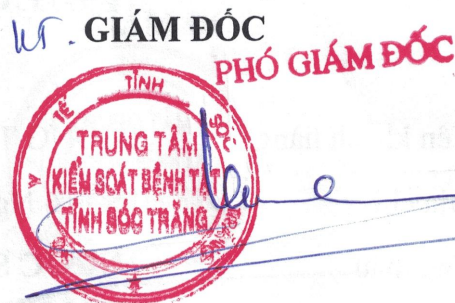
Sóc Trăng, ngày 29 tháng 5 năm 2015



P. TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN

[Signature]

Cn. Phan Mộng Thiên Kiều



BSCKI. Phan Minh Luân

Đơn vị	Kết quả	Tiêu chuẩn	Phương pháp	Chỉ tiêu
CTH	0	< 1	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 3	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 100	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 100	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 100	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 100	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 100	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 100	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 100	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn
CTH	0	< 100	ISO 9001-1:2004	Chỉ số vi khuẩn